

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VIDEO VIABLE
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VIDEO VIABLE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIDEO VIABLE PRODUCTION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VIVP., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109122292

3. Ngày thành lập: 10/03/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Nhà số 8, ngách 11/30 ngõ 63 Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0377497750

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	In ấn (Khoản 4 Điều 3 Nghị định 25/2018/NĐ-CP Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định 60/2014/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ Quy định về hoạt động in)	1811
2.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
3.	Sao chép bản ghi các loại	1820
4.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa ; Môi giới mua bán hàng hóa	4610
5.	Bán buôn tổng hợp (Trừ các loại nhà nước cấm)	4690
6.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
7.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh và vật liệu ảnh trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, thủ công mỹ nghệ, đồ thờ cúng và hàng hóa phục vụ mục đích tín ngưỡng khác; - Bán lẻ tranh, tượng và các tác phẩm nghệ thuật khác mang tính thương mại; - Bán lẻ đồng hồ và đồ trang sức - Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh, hạt giống, phân bón, động vật cảnh và thức ăn cho động vật cảnh	4773

8.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (Trừ sản xuất phim, chương trình truyền hình bị nhà nước cấm)	5911(Chính)
9.	Hoạt động hậu kỳ (Không thực hiện các hiệu ứng cháy nổ, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ)	5912
10.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (Trừ hoạt động phát hành chương trình truyền hình)	5913
11.	Hoạt động chiếu phim	5914
12.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc	5920
13.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
14.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin qua hợp đồng hay trên cơ sở phí;	6399
15.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
16.	Quảng cáo	7310
17.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
18.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
19.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
20.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
21.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Điều 28 Luật thương mại)	8299
22.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (Trừ hoạt động của sân khấu, hoạt động của các nhà báo độc lập)	9000
23.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
24.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
25.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641

26.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế (Điều 33 Luật Dược số 105/2016/QH13) - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn sách báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
27.	Xuất bản phần mềm	5820
28.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Đại lý dịch vụ viễn thông; - Dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng viễn thông (Điều 9 Nghị định 25/2011/NĐ-CP QUY ĐỊNH CHI TIẾT VÀ HƯỚNG DẪN THI HÀNH MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT VIỄN THÔNG)	6190
29.	Cổng thông tin (trừ thông tin nhà nước cấm và không bao gồm hoạt động báo chí)	6312
30.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn về công nghệ	7490
31.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Dịch vụ tư vấn và giới thiệu việc làm	7810
32.	Lập trình máy vi tính	6201

6. Vốn điều lệ: 800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 80.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN QUANG DUY	Tổ dân phố 4, Thị trấn An Dương, Huyện An Dương, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	800	8.000.000	1,000	031092000619	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	800	8.000.000	1,000		
2	NGUYỄN THANH LẬP	Xóm 5, Phường Cổ Nhuế 2, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	78.400	784.000.000	98,000	001088000164	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	78.400	784.000.000	98,000		

3	NGUYỄN DƯƠNG	Số 17 ngõ 140 phố Nghĩa Dũng, Phường Phúc Xá, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	800	8.000.000	1,000	0010570103 43
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	800	8.000.000	1,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN QUANG DUY

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 18/11/1992

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 031092000619

Ngày cấp: 06/10/2014

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 4, Thị trấn An Dương, Huyện An Dương, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Căn 1106-T1-DDN, Chung cư Thăng Long Victory, KĐT Nam An Khánh, Xã An Khánh, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội